

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS - ST

Ngày: 12 - 9 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Thủy và Bà Đỗ Thị Chúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh Ng, tên gọi khác: Không, sinh năm 1988 tại M, Sơn La; nơi cư trú: Tổ dân phố B, Phường B, thị xã M, tỉnh Sơn La (Nay là Tổ dân phố B, phường V, tỉnh Sơn La); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phan Văn K, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thúy H, sinh năm 1957, bị cáo có chồng là Bùi Chí L, sinh năm 1981 và 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2021.

- Tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 23/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện M tuyên phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 22/01/2020. Chấp hành xong án phí ngày 11/7/2019.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực M. Có mặt.

2. Nguyễn Ngọc H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1985 tại M, Sơn La; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, Phường M, thị xã M, tỉnh Sơn La (Nay là Tổ dân phố 1, Phường M, tỉnh Sơn La); nghề nghiệp: Lái xe khách; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, bị cáo không sinh hoạt đảng từ ngày 19/5/2017. Ngày 20/7/2025

Đảng ủy Công an tỉnh Sơn La đã quyết định xóa tên Nguyễn Ngọc H trong danh sách Đảng viên. Con ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1986 (Đã ly hôn). Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020.

- Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/03/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực M. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h ngày 27/3/2025, tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các đơn vị chức năng làm nhiệm vụ tại tổ dân phố 1, phường M, thị xã M, tỉnh Sơn La (nay là Phường M, tỉnh Sơn La) kiểm tra đối với Phan Thanh Ng đang điều khiển chiếc xe máy BKS: 26G1- 198.43. Qua kiểm tra phát hiện Phan Thanh Ng đang cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEAL bên trong có 01 gói giấy trắng, bên trong đựng 10 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine; Kiểm tra bên trong chiếc găng tay bên trái Nga đang đeo trên tay có 01 gói được cuộn bằng băng dính màu đen bên trong có túi nilon màu hồng có in chữ A đựng 19 viên nén màu hồng ghi là Methamphetamine và 01 gói được cuộn bằng băng dính màu đen tiếp đến là một lớp cao su màu trắng bên trong đựng cục chất bột màu trắng ghi là Heroine; Kiểm tra bên trong chiếc găng tay bên phải Ng đeo trên tay có 01 gói được cuộn bằng băng dính màu đen tiếp đến là lớp giấy màu trắng bên trong đựng 06 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. Phan Thanh Ng khai nhận các viên nén màu hồng là ma túy Hồng phiến và số chất bột màu trắng là ma túy Heroine Ng vừa mua được mang về để sử dụng cho bản thân; Số viên nén trong bao thuốc lá Nga mua hộ cho Nguyễn Ngọc H để H sử dụng. Căn cứ hành vi vi phạm của Phan Thanh Ng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng để điều tra, xử lý.

Ngày 27/3/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định khối lượng số tang vật nghi là ma túy thu giữ của Phan Thanh Ng, kết quả như sau:

- Xác định khối lượng 10 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine đựng trong bao thuốc lá nhãn hiệu SEAL được 1,06 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,52 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu M1.

- Xác định khối lượng 06 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine được cuộn bằng băng dính màu đen và lớp giấy màu trắng được 0,62 gam, lấy 03 viên có khối lượng 0,31 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu M2.

- Xác định khối lượng 19 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine được cuộn bằng băng dính màu đen bên trong có túi nilon màu hồng in chữ A được 2,03 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,53 gam làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu M3.

- Xác định khối lượng chất bột màu trắng được cuộn bằng băng dính màu đen tiếp đến là một lớp cao su màu trắng được 0,13 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu M4.

Tại Kết luận giám định số: 428/KL-KTHS ngày 31/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 0,52 gam; M2 = 0,31 gam; M3 = 0,53 gam. Mẫu ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2011 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 21/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là M4=0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,71 gam; loại Methamphetamine và 0,13 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2011 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 21/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Mở rộng điều tra, ngày 27/3/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra lệnh giữ và lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Ngọc H. Quá trình bắt giữ tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C51 màu đen.

Quá trình điều tra Phan Thanh Ng và Nguyễn Ngọc H khai nhận: Bản thân đều nghiện chất ma túy và có mối quan hệ quen biết nhau. Thời gian trước khi bị bắt khoảng 1 tháng Ng gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là M, qua nói chuyện Ng biết M có sử dụng ma túy nên hai người xin số điện thoại của nhau. Sáng ngày 26/3/2025, H gọi điện thoại cho Ng hỏi Ng nếu mua được hồng phiến thì mua hộ cho H, Ng đồng ý. Sáng ngày 27/3/2025, Ng gọi zalo cho Nguyễn Ngọc H báo với H giá 80.000 đồng/ 01 viên hồng phiến, H đồng ý mua nên đến trưa ngày 27/3/2025 Ng gọi điện thoại qua Zalo cho H báo H chuyển tiền để Ng đi mua ma túy, sau đó H chuyển tiền cho Ng qua số tài khoản Ngân hàng có số 8888666888888 với số tiền 800.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Ng gọi điện thoại cho M hỏi mua ma túy, M hẹn Ng đến gốc sung ngay đường thuộc phường M (nay là phường M) để lấy ma túy. Sau khi thống nhất địa điểm giao dịch mua bán ma túy, Ng mang theo tổng số tiền 1.500.000 đồng và điều khiển chiếc xe máy BKS: 26G1-198.43 đi đến điểm hẹn để lấy ma túy. Trên đường đi Ng có đổi tiền tài khoản lấy tiền mặt của một người ship hàng số tiền 1.600.000 đồng. Khi Ng đi đến khu vực đã hẹn thì thấy M đang đứng chờ, M bảo Ng thả tiền xuống đất, rồi chỉ cho Ng chỗ lấy ma túy ngay cạnh lề đường, Ng cầm gói vỏ bao thuốc bên trong đựng ma túy lên cất giấu vào trong người và điều khiển xe máy đi về, trên đường đi về Ng rẽ vào chỗ vắng chia nhỏ số ma túy thành 03

gói khác nhau. Trong đó một túi nhiều nhất Ng nhét vào chiếc găng tay bên tay trái, một gói bên trong đựng 06 viên hồng phiến để bên trong chiếc găng tay bàn tay phải, còn 10 viên Hồng phiến Ng gói để ở trong vỏ bao thuốc lá cất giấu trên người mang về cho H. Sau đó đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Ng gọi điện thoại qua zalo cho H bảo H đến khu vực S, thuộc tổ dân phố 3, phường M để nhận ma túy. Khi Ng mang ma túy về đến khu vực Tổ dân phố 1, phường M, thị xã M, tỉnh Sơn La (nay là Phường M, tỉnh Sơn La) thì gặp tổ công tác kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, còn H đang đi đến điểm hẹn để nhận ma túy thì bị Cơ quan điều tra bắt giữ khẩn cấp.

Ngày 28/3/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Thanh Ng và Nguyễn Ngọc H. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân Khu vực 6 - Sơn La đã truy tố bị cáo Phan Thanh Ng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Phan Thanh Ng từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; Điểm s, v Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu N1 = 0,54 gam, N2 = 0,31 gam, N3 = 1,5 gam, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEAL và các mảnh giấy màu trắng, các mảnh băng dính màu đen, mảnh cao su màu trắng và 01 túi nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong (bên trong đựng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu trắng đã qua sử dụng cũ) 02 sim số 0784.373.666 và 0878.251.988; 01 phong bì niêm phong (bên trong đựng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, vỏ màu đen đã qua sử dụng cũ); 02 sim trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, trong đó một sim đã hỏng và 01 sim số 0868.408.585; 02 chiếc găng tay bằng vải màu đen đã cũ qua sử dụng.

+ Tịch thu sung công quy Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu trắng đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, vỏ màu đen đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX, màu xanh đen, BKS: 26G1-19843, số máy JA38E-0134981, số khung: RLHJA 3812GY057795.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

- Ý kiến của các bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

- Bị cáo Ng nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Bị cáo H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 27/3/2025, Nguyễn Ngọc H đã chuyển khoản cho Phan Thanh Ng số tiền 800.000 đồng để nhờ Ng mua hộ 10 viên ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,06 gam mục đích để bản thân H sử dụng. Phan Thanh Ng sau khi nhận 800.000 đồng của Nguyễn Ngọc H đã bỏ ra số tiền 2.300.000 đồng được tổng số tiền 3.100.000 đồng đi mua trái phép của một người tên M không rõ lai lịch 3,71 gam Methamphetamine và 0,13 gam Heroine mang về mục

đích để sử dụng và chia số ma túy mua hộ Nguyễn Ngọc H 1,06 gam Methamphetamine để giao cho H mục đích để H sử dụng. Trên đường mang ma túy về bị phát hiện, thu giữ. Phan Thanh Ng tàng trữ hai chất ma túy, căn cứ Điều 4 Nghị định số 19 ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự được và mục I phụ lục kèm theo được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự, thì tổng khối lượng của 2 chất Methamphetamine và Heroine của Phan Thanh Ng là: 3,71 gam + 0,13 gam = 3,84 gam; dưới 05 gam. Do đó Phan Thanh Ng bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Nguyễn Ngọc H, Phan Thanh Ng thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025, do đó áp dụng Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và Luật số 59/2024/QH15 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự) để truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Thanh Ng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huy Chương chiến sỹ vẻ vang là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có bố là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến và Huân chương chiến sỹ vẻ vang nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo Phan Thanh Ng: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ng đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm phát hiện ra hành vi phạm tội của bị cáo H nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, vai trò đồng phạm của các bị cáo; Ý kiến đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo Ng có nhân thân xấu đã từng bị kết án. Bị cáo Ng phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số ma túy đã bị thu giữ. Bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự với số ma túy đã nhờ bị cáo Ng mua hộ. Căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng mức án tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn Bị cáo Phan Thanh Ng là người trực tiếp liên lạc và điều khiển phương tiện đi mua và cất giữ ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo H là người góp tiền để bị cáo Ng mua ma túy về sử dụng do đó là đồng phạm với bị cáo Ng về số ma túy nhờ bị cáo Ng mua. Bị cáo H giữ vai trò thứ yếu trong vụ án. Bị cáo Ng phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo H.

- Xét ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về mức hình phạt đối với các bị cáo, các vấn đề khác là phù hợp đúng quy định được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo là người sử dụng ma túy, các bị cáo không có tài sản có giá trị, không đủ điều kiện và khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu N1 = 0,54 gam, N2 = 0,31 gam, N3 = 1,5 gam, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEAL và các mảnh giấy màu trắng, các mảnh băng dính màu đen, mảnh cao su màu trắng và 01 túi nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong (ban đầu đựng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu trắng đã qua sử dụng cũ) 02 sim số 0784.373.666 và 0878.251.988; 01 phong bì niêm phong (ban đầu đựng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, vỏ màu đen đã qua sử dụng cũ); 02 sim trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, trong đó một sim đã hỏng và 01 sim số 0868.408.585; 02 chiếc gang tay bằng vải màu đen đã cũ qua sử dụng. Là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu trắng đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, vỏ màu đen đã qua sử dụng

cũ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX, màu xanh đen, BKS: 26G1-19843, số máy JA38E-0134981, số khung: RLHJA 3812GY057795 là tài sản các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc, phương tiện đi mua ma túy nên tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. *Về các vấn đề khác:*

- Đối với người tên M đã bán ma túy cho Ng, ngày 15/4/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La có công văn đề nghị mạng viễn thông Quân đội cung cấp tài liệu thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0383058462. Ban thanh tra, kiểm toán tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội có báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc và SMS của thuê bao: Chủ thuê bao là Trần Đăng M, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn Đội 1, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam. Trần Đăng M khai nhận đã đăng ký chính chủ sim 0383058462 từ tháng 5/2024 đến tháng 12/2024 thì M bị rơi mất chiếc điện thoại lắp sim 0383058462. Ngày 10/6/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành cho Phan Thanh Ng nhận dạng đối với Trần Đăng M, kết quả Phan Thanh Ng xác nhận không phải M là người đã bán ma túy cho Ng vào ngày 27/3/2025. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh, buộc Phan Thanh Ng và Nguyễn Ngọc H phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ.

- Các bị cáo đang bị tạm giam, thời hạn tạm giam đối với các bị cáo còn đủ 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số 14/2025/HSST - QĐTG ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số 15/2025/HSST-QĐTG ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 đối với bị cáo Phan Thanh Ng để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, Điều 58, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Phan Thanh Ng phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phan Thanh Ng 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2025.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Thanh Ng.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, Điều 58, điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2025.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

3. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu N1 = 0,54 gam, N2 = 0,31 gam, N3 = 1,5 gam, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEAL và các mảnh giấy màu trắng, các mảnh băng dính màu đen, mảnh cao su màu trắng và 01 túi nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong (ban đầu đựng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu trắng đã qua sử dụng cũ) 02 sim số 0784.373.666 và 0878.251.988; 01 phong bì niêm phong (ban đầu đựng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, vỏ màu đen đã qua sử dụng cũ); 02 sim trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, trong đó một sim đã hỏng và 01 sim số 0868.408.585; 02 chiếc găng tay bằng vải màu đen đã cũ qua sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu trắng đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME, vỏ màu đen đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave RSX, màu xanh đen, BKS: 26G1-19843, số máy JA38E-0134981, số khung: RLHJA 3812GY057795.

- Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 28/BBVC-THA ngày 28/08/2025.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về án phí:

- Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 6 - Sơn La;
- Phòng THADS;
- Trại giam;
- THA HS
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu